|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG TRỊ**  Số: /TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Quảng Trị, ngày tháng 11 năm 2022* |

**DỰ THẢO**

# TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025, (sau đây gọi tắt là Chương trình);

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Khoản 5 Điều 20 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

**1. Cơ sở pháp lý**

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I từ năm 2021 đến năm 2025, (sau đây gọi tắt là Chương trình);

Căn cứ Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Khoản 5 Điều 20 Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

**2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 15/2022/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

.Sau khi nghiên cứu Thông tư số 15/2022/TT-BTC, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thực hiện Thông tư số 15/2022/TT-BTC.

Việc ban hành quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn ngân sách của địa phương.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM** XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị nhằm bảo đảm việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và nguồn ngân sách của địa phương.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết đảm bảo công khai, minh bạch; Chính sách quy định tại Nghị quyết đảm bảo yêu cầu, phù hợp với các quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BTC và đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ sở giáo dục và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

**IV. NỘI DUNG CHÍNH CỦA NGHỊ QUYẾT**

**1. Nội dung, mức chi**

a) Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở (*sau đây viết tắt là phổ cập giáo dục*): Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định mức chi kinh phí tập huấn, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục để thực hiện chương trình mới, sách giáo khoa mới giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

b) Chi cho các lớp học phố cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm:

- Chi hỗ trợ thắp sáng ban đêm: 200.000 đồng/lớp/tháng.

- Chi mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: 50.000 đồng/lớp/kì học.

- Chi mua sách giáo khoa dùng chung: Chi theo hóa đơn thực tế, không quá 01 bộ sách giáo khoa/người/năm học.

c) Chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: 80.000 đồng/học viên/chương trình học.

d) Hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại cho tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 14/2017/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định về chế độ công tác phí, chế độ hội nghị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị .

đ) Chi hỗ trợ để khuyến khích người dân vùng đồng bào dân tộc thiếu số tham gia học xóa mù chữ: 500.000 đồng/người/chương trình học.

**2. Nguồn kinh phí thực hiện**

a) Kinh phí sự nghiệp giáo dục theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

b) Kinh phí Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát trien kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 - 2025, vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định*.*

**VI. HỒ SƠ DỰ THẢO KÈM THEO**

1. Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ người dân tham gia học xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

2. Báo cáo tổng hợp giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị.

**VII. GIẢI TRÌNH VỀ MỨC CHI XÂY DỰNG TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT:** Không.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên (để trình);  - Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);  - Các PCT UBND tỉnh;  - Chánh Văn phòng UBND tỉnh;  - Phó CVP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, VX.  **ĐƠN VỊ DỰ THẢO**  **SỞ GD&ĐT QUẢNG TRỊ**  **GIÁM ĐỐC**  **Lê Thị Hương** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Võ Văn Hưng** |